TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
----------	----------
Số: 323/QĐST - HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 168/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị N - sinh năm 1982

ĐKHKTT: Số 203 C2 khu tập thể N, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T - sinh năm 1963

ĐKHKTT: Số 203 C2 khu tập thể N, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/8/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

I. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Quang T.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về con chung:** Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Quang T xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Quang D, sinh ngày 15/7/2003. Ly hôn, hai anh chị thỏa

thuận anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quang D cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác phù hợp quy định phát luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nvì anh Trung không yêu cầu chị N cấp dưỡng.

Chị Bùi Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Quang T tự thống nhất thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. **Về vay nợ:** Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Quang T xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2018/0003420 ngày 06-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cầu Giấy
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.
- UBND nơi đăng ký kết hôn.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú